

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Thăng Long-CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105020
- Vốn điều lệ: 419.080.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 419.080.000.000 đồng
- Địa chỉ: 72 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Văn phòng giao dịch: Tầng 5 Tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, T Hà Nội.
- Số điện thoại : (84.24) 38343087
- Website: www.tlg.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): TTL
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Ngày thành lập: Tổng công ty Thăng Long – CTCP tiền thân là Xí nghiệp Liên hợp Cầu Thăng Long được thành lập theo Quyết định số 2896/QĐ-TC ngày 06/07/1973 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

+ Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

Ngày 19/02/1984, Xí nghiệp Liên hợp Cầu Thăng Long được đổi tên thành Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng cầu Thăng Long.

Ngày 11/03/1992, Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng cầu Thăng Long đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng cầu Thăng Long.

Ngày 22/04/1998, Tổng công ty Xây dựng cầu Thăng Long được đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng Thăng Long

Ngày 20/12/2006, Bộ Giao thông vận tải có quyết định số 2854/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty xây dựng Thăng Long.

Ngày 25/6/2010, Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 1762/QĐ - BGTVT. chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty xây dựng Thăng Long thành Công ty TNHH một thành viên

Ngày 06/01/2014, Thủ tướng chính phủ đã có Quyết định số 23/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển thành công ty cổ phần. Ngày 28/5/2014, Tổng công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với tên gọi là Tổng công ty Xây dựng Thăng Long – CTCP, số vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Ngày 24/11/2014, Tổng công ty đổi tên thành Tổng công ty Thăng Long – CTCP.

Sau 50 năm xây dựng và phát triển, Tổng công ty đã xây dựng hàng trăm cây cầu lớn, hàng nghìn công trình dân dụng, công trình giao thông, bến cảng, sân bay.... như: cầu Kiên, cầu Sông Gianh, Cầu Phù Đổng, cầu Vĩnh Tuy, cầu Hoàng Long, cầu đường sắt, cầu Pá Uôn, cầu Đông Trù, cầu Tiên Yên, Đường cao tốc Sài Gòn-Trung Lương, Đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, Đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên - Quốc lộ 3, các nút giao cầu vượt thép tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, đường cao tốc Bắc -Nam giai đoạn 1, Gói XL 01 đoạn Vĩnh Hảo -Phan Thiết và Gói 4-XL Phan Thiết-Dầu Giây... Tất cả các dự án trên dù ở nhiều điều kiện địa hình, địa chất phức tạp, địa bàn thi công khó khăn đều được triển khai thi công an toàn, đảm bảo tiến độ, chất lượng, mỹ thuật, được các chủ đầu tư, tư vấn đánh giá cao.

Cùng với việc khẳng định thương hiệu của một trong những đơn vị dẫn đầu ngành xây dựng cơ sở hạ tầng, Tổng công ty đã thể hiện hiệu quả vai trò nhà đầu tư thông qua các dự án tiêu biểu như: Dự án BOT Cầu Yên Lệnh, Yên Lệnh Vực Vòng, Dự án BOT Đường 188...

- Thời điểm niêm yết: Ngày 18/1/2018 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Các sự kiện khác: không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a) Ngành nghề kinh doanh:

- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- + v.v.v

b) Địa bàn kinh doanh:

Tổng công ty tham gia xây dựng các công trình giao thông trên phạm vi cả nước, trong đó thị phần tập trung chủ yếu tại TP Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hải phòng, Nam Định, Đồng Nai, Phan Thiết, Phú Yên ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị (*nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp*)

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc

b) Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc gồm 01 Tổng giám đốc và 04 Phó tổng giám đốc

- Các phòng/ban nghiệp vụ

+ Ban Kinh doanh

+ Phòng Kinh tế -Kế Hoạch

+ Phòng Kỹ thuật

+ Phòng Tài chính -Kế toán

+ Ban Mua hàng

+ Phòng Sản xuất

+ Phòng Hành chính-Nhân sự

+ Chi nhánh Tổng công ty tại thành phố Hồ Chí Minh

c) Các công ty con, công ty liên kết:

- Danh sách Công ty con vào ngày 31/12/2023

| STT | Tên doanh nghiệp | Địa chỉ trụ sở chính | Ngành nghề kinh doanh/ Lĩnh vực hoạt động | Vốn điều lệ đã đăng ký/VĐL thực góp (VND) | Vốn đăng ký/vốn thực góp theo mệnh giá của TCT vào DN(VND) | Tỷ lệ lợi ích của Tổng công ty (%) |
|-----|-----------------------------------|--|---|---|--|------------------------------------|
| 1 | Công ty cổ phần Cầu 1 Thăng Long | Số 89, ngõ 1141, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội | Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng (nhà ở, nhà làm việc, văn phòng); SX vật liệu xây dựng; | 40.000.000.000 | 33.058.000.000 | 82,65 |
| 2 | Công ty cổ phần Cầu 35 Thăng Long | Đường Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. | Xây dựng các công trình giao thông | 5.000.000.000 | 3.250.000.000 | 65 |
| 3 | Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh (*) | Đường Chu Mạnh Trinh, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên | Xây dựng công trình giao thông, quản lý cầu đường bộ, hỗ trợ kinh doanh chuyên giao cầu đường bộ. | 170.513.000.000 | 109.644.000.000 | 64,30 |

(*): Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh đang triển khai 2 hợp đồng liên danh cụ thể như sau:

Theo hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao áp dụng cho đầu tư trong nước về dự án đầu tư xây dựng cầu Yên Lệnh – Quốc lộ 38 địa điểm tỉnh Hưng Yên và Hà Nam giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là Bộ Giao thông vận tải và Liên danh Tổng công ty xây dựng Thăng Long (nay là Tổng công ty Thăng Long – CTCP) và Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 4 ngày 11 tháng 5 năm 2002. Vốn góp của Tổng công ty xây dựng Thăng Long vào dự án là 23.313.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ là 49,41%.

Theo hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (Hợp đồng BOT) về dự án đầu tư xây dựng Quốc lộ 38 đoạn từ cầu Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là Bộ Giao thông vận tải và Liên danh Tổng Công ty Thăng Long – CTCP và Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 4 ngày 27 tháng 2 năm 2015. Vốn góp của Tổng công ty Thăng Long vào dự án là 86.331.000.000 đồng, tỷ lệ theo cam kết là 70%.

- Danh sách công ty liên kết vào ngày 31/12/2023

| STT | Tên doanh nghiệp | Địa chỉ trụ sở chính | Ngành nghề kinh doanh/ Lĩnh vực hoạt động | Vốn điều lệ đã đăng ký/VĐL thực góp (VND) | Vốn đăng ký/vốn thực góp theo mệnh giá của TCT vào DN(VND) | Tỷ lệ lợi ích của Tổng công ty (%) |
|-----|----------------------------|--|---|---|--|------------------------------------|
| 1 | Công ty TNHH BOT Đường 188 | Khu phố ga, TT Phú Thái, Kim Thành, tỉnh Hải Dương | Xây dựng công trình, hỗ trợ kinh doanh chuyên giao cầu đường bộ | 81.000.000.000 | 17.844.300.000 | 22,03 |

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu

Với tôn chỉ doanh nghiệp là “Thăng Long - Vững bước tiên phong” Tổng công ty Thăng Long - CTCP với sứ mệnh là “Tự hào mang đến niềm vui cho cộng đồng mỗi ngày trên những cây cầu, con đường mang dấu ấn Thăng Long”; Xây dựng doanh nghiệp với các giá trị cốt lõi là “Tiên phong, Cam Kết, Hợp tác, Tôn trọng, Đạo đức” để hướng tới tầm nhìn “Niềm tin số 1 của Khách hàng về các sản phẩm và dịch vụ, vững bước hội nhập khu vực và thế giới”

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tổng công ty Thăng Long – CTCP là “Tập trung phát triển ngành nghề truyền thống là đầu tư, xây dựng hạ tầng giao thông vận tải, trong đó xây dựng cầu đường là mũi nhọn; các sản phẩm và dịch vụ với công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường và đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của cộng đồng. Xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người lao động và các cổ đông”.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...)

- Rủi ro về thiên tai, bão lũ, dịch bệnh có thể xảy ra bất cứ lúc nào, ảnh hưởng rất lớn đến SXKD của doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

| ST T | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | TH2023/ TH2022 | TH2023/ KH 2023 |
|------|--------------------|--------|----------------|---------------|----------------|----------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu | Tỷ | 1.413,27 | 1.638,3 | 1.405,1 | 99,4% | 85,8% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ | 5,32 | 7,86 | 7,58 | 142,5% | 96,4% |
| 3 | Doanh số | Tỷ | 1.003,33 | 3.100 | 3.278,2 | 326,7% | 105,7% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 | | |

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Chi tiêu doanh số thực hiện đạt mục tiêu đặt ra do năm 2023, Ban TGD đặt mục tiêu các dự án đúng tình hình triển khai của Chủ đầu tư, lập hồ sơ đấu thầu và hồ sơ chào giá có tính cạnh tranh để trúng thầu.

+ Chi tiêu doanh thu không đạt kế hoạch do các dự án dự kiến triển khai bị đẩy lùi thời gian ký kết hợp đồng và bàn giao mặt bằng thi công, không kịp lên doanh thu theo kế hoạch ban đầu.

+ Chi tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch do năm 2023 hai dự án cao tốc giai đoạn 1 có giá thành thi công cao, chi phí lãi vay tăng cao, dẫn đến giảm hiệu quả chung của tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự

- *Danh sách Ban điều hành:*

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|-------------------|--|
| 1 | Nguyễn Việt Hà | Tổng Giám đốc | 0 |
| 2 | Nguyễn Hải Vinh | Phó Tổng Giám Đốc | 0 |
| 3 | Trần Tiến Dũng | Phó Tổng Giám Đốc | 0 |
| 4 | Đào Việt Tiến | Phó Tổng Giám Đốc | 0 |
| 5 | Nguyễn Anh Văn | Phó Tổng Giám Đốc | 0,016% |
| 6 | Hoàng Thị Hồng Nhung | Phó Tổng Giám Đốc | 0 |
| 7 | Nguyễn Thị Dịu | Kế toán trưởng | 0 |

- **Tóm tắt lý lịch:**

a) Ông Nguyễn Việt Hà – Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 28/04/1986

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp

b) Ông Nguyễn Hải Vinh - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 31/08/1976

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD cầu đường

c) Ông Trần Tiến Dũng - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 28/10/1982

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng cầu hầm

d) Ông Đào Việt Tiến - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 12/10/1974

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

Ngày miễn nhiệm: 17/4/2023

e) Bà Hoàng Thị Hồng Nhung - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 14/9/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật, Cử nhân tài chính kế toán

g) Ông Nguyễn Anh Văn - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 05/09/1974

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

h) Bà Nguyễn Thị Dịu – Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 13/05/1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán doanh nghiệp

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Số lượng cán bộ công nhân viên Tổng công ty ngày 31/12/2023: 146 người

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

+ Năm 2023, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động được đảm bảo, ổn định. Người lao động được đào tạo chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, tham dự các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2023, Tổng công ty đang tìm kiếm cơ hội đầu tư nên chưa triển khai dự án đầu tư mới.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Năm 2023 được đánh giá là một năm đầy khó khăn, thách thức của nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Các doanh nghiệp trong ngành xây dựng phải đối mặt với khủng hoảng kinh tế, thiếu nguồn vật liệu đầu vào, chi phí tài chính tăng, ..., các công ty trong hệ thống Tổng công ty Thăng Long phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 của các công ty con, công ty liên kết thể hiện như sau:

| Tên công ty | Tổng giá trị tài sản | Doanh thu thuần | Lợi nhuận trước thuế | Lợi nhuận sau thuế |
|-----------------------------------|----------------------|-----------------|----------------------|--------------------|
| I.Công ty con | | | | |
| Công ty cổ phần Cầu 1 Thăng Long | 377.405.982.293 | 191.085.502.249 | 2.214.538.460 | 120.812.795 |
| Công ty cổ phần Cầu 35 Thăng Long | 93.273.255.232 | 118.414.697.559 | 714.652.580 | 507.650.159 |
| Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh | 390.479.971.138 | 104.752.815.826 | 18.468.621.584 | 17.885.776.531 |
| II.Công ty liên kết | | | | |
| Công ty TNHH BOT đường 188 | 136.667.528.042 | 53.421.969.160 | 24.600.232.674 | 22.114.988.494 |

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 2.276.602.194.697 | 2.818.059.889.619 | 23,78% |
| Doanh thu thuần | 1.496.329.026.974 | 1.459.461.869.673 | -2,46% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 10.014.963.187 | 35.798.074.714 | 257,45% |
| Lợi nhuận khác | 1.037.035.062 | -1.279.442.378 | -223,38% |
| Lợi nhuận trước thuế | 11.051.998.249 | 34.518.632.336 | 212,33% |
| Lợi nhuận sau thuế | 8.706.842.954 | 29.170.211.576 | 235,03% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 0% | 0% | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | | | |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 1,14 | 1,15 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | | | |
| Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | 0,88 | 0,81 | |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,73 | 0,77 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 2,76 | 3,44 | |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 4 | 2 | |
| + Vòng quay tổng tài sản: | | | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | 0,67 | 0,57 | |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,58% | 2,00% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 1,44% | 4,59% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,38% | 1,04% | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,67% | 2,45% | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 41.908.000 cổ phần

- Cổ phiếu quỹ: 54.300 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

| | Cổ đông | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phiếu | Giá trị (VND) | Tỷ lệ (%) |
|----------|----------------------------|------------------|-------------------|------------------------|------------|
| I | Cổ đông | 328 | 41.908.000 | 419.080.000.000 | 100 |
| 1 | Tổ chức | 07 | 27.055.858 | 270.558.580.000 | 64,56 |
| | <i>Trong đó CP quỹ</i> | 01 | 54.300 | 543.000.000 | 0,13 |
| 2 | Cá nhân | 320 | 4.352.142 | 43.521.420.000 | 10,38 |
| | <i>Trong đó nước ngoài</i> | 03 | 3.510 | 35.100.000 | 0,01 |
| 3 | Nhà nước | 01 | 10.500.000 | 105.000.000.000 | 25,05 |
| | Tổng cộng | 328 | 41.908.000 | 419.080.000.000 | 100 |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Trong năm không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Cổ phiếu quỹ hiện tại: 54.300

- Trong năm không có giao dịch cổ phiếu Quỹ

e) Các chứng khoán khác:

- Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không đáng kể

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Trong năm 2023, tổng tiền điện tiêu thụ tại Văn phòng Tổng công ty là: 145.442.975 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Nguồn nước Tổng công ty sử dụng do Công ty cổ phần xây dựng số 9-VC9 cung cấp được tính luôn vào phí thuê văn phòng. Vì là nước sinh hoạt nên không có tái chế.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

| TT | Cấp nhân sự | Số lượng | Mức lương bình quân/tháng (đồng) |
|----|--------------------------|----------|----------------------------------|
| 1 | Cán bộ quản lý cấp cao | 6 | 52,361,344 |
| 2 | Cán bộ quản lý cấp trung | 14 | 33,034,885 |
| 3 | CBNV Ban điều hành dự án | 79 | 19,334,836 |
| 4 | CBNV Cơ quan | 42 | 16,169,821 |

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Năm thứ 2 mua bảo hiểm sức khỏe cho toàn thể CBNV trong đó cán bộ cấp cao được cơ quan mua cho người thân.

- Duy trì tặng quà sinh nhật, tổ chức nghỉ mát, teambuilding, tổ chức tất niên cho toàn thể CBNV.

- Ngoài khen thưởng đột xuất trong năm, cuối năm còn có khen thưởng các danh hiệu thi đua kèm phần thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích và đóng góp xuất sắc vào sự ổn định và phát triển của Tổng công ty.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Tổng công ty rất coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV. Lao động mới tuyển vào được đào tạo hội nhập để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa doanh nghiệp....

- Tổng công ty cũng cử CBNV đi tham dự các khóa học về kỹ năng, chuyên môn; tham dự các hội thảo chuyên ngành, chuyên đề như:

- + Các chương trình hội thảo chuyên sâu về Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Lao động; Luật thuế; Chính sách bảo hiểm, tiền lương...

- + Các khóa học về Nhân sự, tiền lương, bảo hiểm XH, thuế TNCN....

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Tổng công ty đã tổ chức các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội như: Thăm hỏi động viên các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, thăm và tặng quà trên các công trường, quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ, đồng bào các vùng gặp khó khăn, thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện tại cơ quan và địa phương nơi các đơn vị thi công...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây

Trong năm 2023, mặc dù có sự ảnh hưởng sau dịch bệnh, nền kinh tế vĩ mô của thế giới cũng như của Việt Nam có rất nhiều khó khăn nhưng Tổng công ty vẫn có những bứt phá để đạt được những thành tích đáng ghi nhận:

- Doanh số thực hiện vượt kế hoạch đề ra: Chỉ tiêu doanh số thực hiện vượt kế hoạch do năm 2023 Ban lãnh đạo triển khai sát sao việc nghiên cứu thông tin các dự án chuẩn bị triển khai từ phía Chủ đầu tư. Mặt khác một số gói thầu tham gia đấu thầu cuối năm 2022 có kết quả tốt. Trong năm 2023, Tổng công ty đã khởi công 06 gói thầu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| STT | Gói thầu | Giá trị hợp đồng |
|-----|---|------------------|
| 1 | Vành đai 3-HCM đoạn qua Long An | 93,65 |
| 2 | Sân bay Long Thành | 317,33 |
| 3 | Đường liên kết vùng Miền Trung tỉnh Quảng Nam | 532,99 |
| 4 | Gói 1: Chí Thạnh - Vân Phong | 789,30 |
| 5 | Gói 13: Quy Nhơn - Chí Thạnh | 1.544,30 |
| 6 | Kênh Đào - Tổ Hợp - 338 | 352,45 |
| | Tổng cộng | 3.630,02 |

Năm 2023, Tổng công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng 11 gói thầu, trong đó 02 gói cao tốc giai đoạn 1 mặc dù rất khó khăn về vật tư thi công, giá cả biến động dẫn đến thiếu hụt nguồn tài chính, tuy nhiên Ban lãnh đạo đã chỉ đạo sát sao công trường thi công, hoàn thành hoàn thành đúng cam kết thông xe hai gói cao tốc giai đoạn 1 với CĐT dịp 30/4-1/5:

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Gói thầu | Giá trị hợp đồng |
|-----|---|------------------|
| 1 | Gói thầu 287 Bắc Ninh | 23,17 |
| 2 | Hợp đồng thi công Lô 2 ngầm hóa lưới điện và viễn thông P10Q5 | 3,27 |
| 3 | Hợp đồng thi công Lô 1 ngầm hóa lưới điện và viễn thông P10Q5 | 5,34 |
| 4 | Hợp đồng thi công Lô 2 ngầm hóa lưới điện và viễn thông P5Q5 | 10,60 |
| 5 | Hợp đồng thi công Lô 1 ngầm hóa lưới điện và viễn thông P5Q5 | 8,70 |

| STT | Gói thầu | Giá trị hợp đồng |
|-----|---|------------------|
| 6 | Gói thầu cầu vượt kênh nổi sông Đáy – Ninh Cơ (tỉnh Nam Định) | 73,33 |
| 7 | Gói 20: Cầu vượt QL18 - Sóc Sơn | 27,41 |
| 8 | Cầu Phật Tích | 287,03 |
| 9 | Gói 1 cao tốc - đoạn Phan Thiết Vĩnh Hào - Ban 7 | 657,94 |
| 10 | Gói 4 cao tốc - đoạn Dầu Giây - Phan Thiết - Ban Thăng Long | 664,51 |
| 11 | Cầu Cửa Lục 3 | 126,24 |
| | Tổng cộng | 1.887,54 |

- Hoàn thành 124,7% kế hoạch doanh thu từ các gói thầu chuyển tiếp, kết quả này là cả một sự nỗ lực, tập hợp sức mạnh cũng như sự phối hợp nhịp nhàng của con người, của nguồn lực vật chất của Tổng công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

| Chỉ tiêu | Tại 31/12/2022 | Tại 31/12/2023 |
|-----------------------|--------------------------|--------------------------|
| Tổng tài sản | 2.276.602.194.697 | 2.818.059.889.619 |
| Tài sản ngắn hạn | 1.790.636.694.679 | 2.421.160.543.013 |
| Tài sản dài hạn | 485.965.500.018 | 396.899.346.606 |
| Tổng nguồn vốn | 2.276.602.194.697 | 2.818.059.889.619 |
| Nợ phải trả | 1.670.781.877.408 | 2.182.979.723.927 |
| Nguồn vốn CSH | 605.820.317.289 | 635.080.165.692 |

Tổng tài sản và nguồn vốn tại Công ty năm 2023 tăng 23,78% so với năm 2022.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả năm 2023 tăng 30,66% so với năm 2022 do để đáp ứng tiến độ thi công, Công ty phải vay Ngân hàng để bổ sung nguồn vốn thực hiện thi công các dự án.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Tiếp tục sắp xếp, ổn định cơ cấu các phòng/ban, trong đó thành lập 01 ban mới, bổ sung, làm rõ nhiệm vụ từ khâu đấu thầu, mua hàng, đến sản xuất và chú trọng mảng chất lượng, nghiên cứu công nghệ thi công, biện pháp thi công.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Phát triển kinh doanh tinh gọn, tập trung, đột phá ưu tiên chính cho lĩnh vực cầu
- Tổng công ty trực tiếp quản lý và thực hiện các gói thầu mới
- Tiếp tục tái cơ cấu, tinh gọn mô hình tổ chức tại Tổng công ty và các công ty con để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Nghiên cứu áp dụng phần mềm trực tuyến vào công tác báo cáo, quản lý công việc

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật hiện hành liên quan.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Thời gian làm việc, làm thêm giờ, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ và Tết, Tổng công ty đều thực hiện theo quy định của Luật Lao động. Các chế độ thanh toán làm thêm giờ, trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau, thai sản, kết hôn... được thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước và Tổng công ty có hỗ trợ thêm cho nữ thai sản có thời gian công tác từ 2 năm trở lên.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Năm 2023, Tổng công ty đã có các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội như: Thăm hỏi động viên và có trợ cấp cho các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, thăm và tặng quà trên các công trường, quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ, đồng bào các vùng gặp khó khăn, thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện tại cơ quan và địa phương nơi các đơn vị thi công...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Năm 2023, hậu quả của đại dịch Covid -19 tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Tổng công ty, giá cả vật liệu tăng cao, các dự án cao tốc cùng lúc triển khai rầm rộ trên cả nước, nhân công trở nên khan hiếm. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Tổng công ty đã nỗ lực phấn đấu nhằm đạt được cơ bản các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban tổng giám đốc mới đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong công tác quản lý, điều hành. Các công việc thực hiện tốt trong năm như:

- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, cung cấp tài liệu, thông tin kịp thời về tình hình sản xuất kinh doanh ("SXKD") cho HĐQT như cập nhật số dư tín dụng, báo cáo tài chính Quý...

- Công tác kinh doanh đã được Ban TGD chú trọng và dành nhiều nguồn lực và thời gian hơn. Do vậy, Doanh số thực hiện đã vượt kế hoạch đề ra.

- Đã hoàn thành và thông xe 11 dự án với tổng giá trị là 1.887 tỷ đồng, trong đó có 02 dự án lớn là cao tốc Bắc- Nam giai đoạn 1: Vĩnh Hảo - Phan Thiết (657 tỷ đồng) và Phan Thiết - Dầu Giây (664 tỷ đồng) mặc dù rất khó khăn về vật tư thi công, giá cả biến động dẫn đến thiếu hụt nguồn tài chính, tuy nhiên Ban TGD đã chỉ đạo sát sao công trường thi công 02 gói cao tốc, hoàn thành đúng cam kết thông xe với Chủ đầu tư dịp 30/4-1/5. Bên cạnh đó cũng đã hoàn thành thi công Cầu Phật tích sau nhiều năm kéo dài.

- Đã thu hồi được 68,4 tỷ/ kế hoạch 46,3 tỷ đồng công nợ tồn đọng lâu năm. So với số phải thu đầu năm đạt 147,7%.

- Lập và kiểm soát tốt dòng tiền phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Các chỉ tiêu giá trị tồn kho thực tế trên doanh thu, tỷ lệ nợ phải thu thực tế trên doanh thu thấp hơn so với chỉ tiêu đã giao.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tái cơ cấu, sắp xếp các công ty con, công ty liên kết. Thực hiện thoái vốn tại công ty TNHH bê tông Thăng Long -Mê Kông. Cơ cấu lại các công ty cổ phần: Cầu 1 Thăng Long, Cầu 35 Thăng Long, đưa về làm việc tập trung tại văn phòng Tổng Công ty.

Nhìn chung, Ban TGD đã có nhiều nỗ lực cố gắng, đã có nhiều thay đổi, chuyển biến tốt trong quá trình Tổng công ty chuyển đổi từ mô hình quản lý gián tiếp, qua quản lý trực tiếp song nguồn lực về nhân sự hiện có chưa thực sự đáp ứng 100% khi chuyển đổi mô hình này.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2024 và các năm tiếp theo, hoạt động SXKD của Tổng công ty vẫn còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình kinh tế chung. HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2024, tạo đà cho các năm tiếp theo.
- Phát triển kinh doanh tinh gọn, tập trung, đột phá với ưu tiên chính cho lĩnh vực cầu.
- Kiên định trong việc xây dựng môi trường, văn hóa làm việc cởi mở, thân thiện, khách quan, minh bạch và thẳng thắn.
- Tập trung vào các vấn đề:
 - + Duy trì, giữ vững và đẩy mạnh các thị trường truyền thống; tiếp cận và phát triển lĩnh vực Tổng công ty đã có nhiều kinh nghiệm là các cầu đường sắt.
 - + Tích cực tuyển dụng nhân sự chất lượng cao; thực hiện các chương trình đào tạo nội bộ thực chất và hiệu quả. Sắp xếp, tinh gọn bộ máy, bổ sung nhân sự, hướng tới đội ngũ mạnh, thiện chiến.
 - + Tăng cường năng lực tài chính của Tổng công ty.
 - + Xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và các định mức chi phí quản lý, phương án giá thành sản xuất
 - + Chú trọng công tác an toàn lao động.
 - + Tiếp tục triển khai và hoàn thiện mô hình thi công trực tiếp, trong đó khẩn trương đầu tư ,tổ chức quản lý, khai thác các máy thiết bị mới đầu tư đảm bảo hiệu quả
 - + Tập trung nguồn lực hoàn thành vượt trội các dự án trọng điểm, đảm bảo an toàn, chất lượng, tạo tiền đề nâng cao uy tín, thương hiệu cho công tác thị trường
 - + Quyết liệt công tác giải quyết giá trị dờ dang các công trình và thu hồi công nợ, có giao chỉ tiêu thời gian, trách nhiệm cụ thể đến từng cá nhân, đơn vị.
 - + Tìm kiếm cơ hội và giải pháp công nghệ, kỹ thuật vượt trội, đón đầu cho các gói thầu trong thời gian tới.
 - + Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị, cảnh báo rủi ro, nâng cao tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo toàn vốn
 - + Tập trung hoàn chỉnh công cụ giao và đánh giá hiệu quả công việc phù hợp với tình hình Tổng công ty đến các phòng ban/bộ phận làm cơ sở trả lương, thực hiện giao việc và đánh giá hiệu quả công việc tới từng cá nhân 1 cách thực chất, đảm bảo hiệu quả.
 - + Nghiên cứu triển khai việc thoái vốn tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty hoạt động kém hiệu quả để thu hồi vốn cho Tổng công ty phục vụ SXKD.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|-----------------|---------------------------------|-----------------|--|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | |
| 1 | Ông Vũ Anh Tuấn | Chủ tịch | 22/11/2021 | | 0 |
| 2 | Ông Nguyễn Việt Hà | Ủy viên | 22/11/2021 | | 0 |
| 5 | Ông Vũ Đức Trung | Ủy viên | 25/04/2019 | | 0 |
| 6 | Ông Nguyễn Tuấn Linh | Ủy viên | 07/4/2022 | | 0 |
| 7 | Ông Nguyễn Đại Thụ | Ủy viên độc lập | 07/4/2022 | | 0 |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp và 13 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết/ Quyết định (*Ban hành 23 nghị quyết, 08 quyết định*) liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các công ty thành viên. Các cuộc họp HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Tổng công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Thành viên độc lập HĐQT cũng đã phát huy được vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đã tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, phản biện, kiểm soát tuân thủ, tham gia xây dựng quy chế, chính sách vận hành nhằm đảm bảo lợi ích chung và tuân thủ Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị công ty theo quy định.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Trong năm 2023, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi Hội thảo và đào tạo về về quản trị công ty;

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|------------|--|--|
| 1 | Bà Lê Thị Thanh Vân | Trưởng ban | 21/4/2023 | 0 |
| 2 | Ông Nguyễn Minh Tú | Trưởng ban | 21/4/2023 | 0,012% |
| 3 | Ông Bùi Quang Tùng | Thành viên | 25/04/2019 | 0,017% |
| 4 | Bà Đỗ Thị Phương Lan | Thành viên | 14/07/2020 | 0 |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm Ban kiểm soát họp 04 cuộc. Các cuộc họp đều được tổ chức theo đúng quy định. Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Tổng công ty cũng như việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, bán niên năm 2023.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

- Tổng số tiền thù lao thực tế đã trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 là 708.000.000 đồng, trong đó:

| TT | Chức danh | Số lượng | Thành tiền |
|----|-------------------|----------|--------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | 5 | 600.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | 3 | 108.000.000 |
| | Tổng cộng | | 708.000.000 |

a) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán 2023

c) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc cập nhật, triển khai thực hiện các quy định về quản trị công ty đã được Tổng công ty nghiêm túc thực hiện

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Đính kèm văn bản 167/2024/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 và 168/2024/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 ngày 25/03/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam đồng thời được đăng tải kèm Báo cáo tài chính năm của Công ty mẹ và hợp nhất trên Website: tlg.com.vn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm (Công ty mẹ và hợp nhất) đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên Website: tlg.com.vn.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT HĐQT (B/cáo);
- Lưu: VT,HCNS



Nguyễn Việt Hà